**Tuần 9**

**Tiết 25,26 : Đặc điểm của ngôn ngữ nói và ngôn ngữ viết**

**1. Khái niệm**

- Ngôn ngữ nói: Là ngôn ngữ âm thanh, là lời nói trong giao tiếp hàng ngày.

- Ngôn ngữ viết : Là ngôn ngữ được thể hiện bằng chữ viết trong văn bản và được tiếp nhận bằng thị giác.

**2. Đặc điểm của ngôn ngữ nói và ngôn ngữ viết**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Phương diện | Ngôn Ngữ Nói | Ngôn Ngữ Viết |
| Hoàn cảnh sử dụng. | - Tiếp xúc trực tiếp  - có thể luân phiên trong vai nói và vai nghe.  - Người nói ít có điều kiện lựa chọn, gọt giũa các phương tiện ngôn ngữ  - Người nghe ít có điều kiện suy ngẫm, phân tích | - Tiếp xúc gián tiếp..  - Người viết có điều kiện suy ngẫm , lựa chọn ,gọt giũa..Người đọc có điều kiện đọc lai để lĩnh hội thấu đáo.  - văn bản viết tồn tại trong phạm vi không gian rộng lớn, thời gian lâu dài. |
| Phương tiện cơ bản | - Âm thanh.lời nói. Ngữ điệugóp phần quan trọng bổ sung thông tin | - Chữ viết. |
| Yếu tố hỗ trợ | - Nét mặt, ánh mắt  - Cử chỉ, điệu bộ | - Dấu câu  - Hình ảnh minh họa  - Sơ đồ, bảng biểu |
| Ngôn ngữ : Từ ngữ, câu văn | - Từ ngữ:đa dạng  + Khẩu ngữ, từ ngữ địa phương, tiếng lóng, biệt ngữ  + Trợ từ, thán từ, từ ngữ đưa đẩy, chêm xen.  - Câu: Thường dùng câu tỉnh lược, câu có yếu tố dư thừa… | - Từ ngữ:  + Được lựa chọn, gọt giũa, chính xác và phù hợp với từng phong cách.  + Tránh dùng từ khẩu ngữ, từ địa phương,,tiếng lóng….  - Câu: câu dài nhiều thành phần, mạch lạc , chặt chẽ |

III. HAI TRƯỜNG HỢP CẦN CHÚ Ý:

Ngôn ngữ nói được ghi lạ bằng chữ viết trong văn bản.

Ngôn ngữ viết trong văn bản được trình bày lại bằng lời nói.